TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 05-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Long Giang.

Ông Phạm Tấn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị PH, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Võ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc Minh T, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc R; con bà Sơn Hồng P có vợ là Lý Thị Hồng L; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 20 tháng 11 năm 2022 tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Cao Thị H, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tạm trú: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Mai Ngọc H2, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã Q, huyện Y, tỉnh Phú Yên; tạm trú: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Anh T1, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp 4, xã F, huyện B,

tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã E, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về Hành vi phạm tội của bị cáo:

Huỳnh Ngọc Minh T có mối quan hệ tình cảm sống với nhau như vợ chồng với bà Nguyễn Thị H2 tại phòng trọ thuộc thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 9giờ ngày 11 tháng 11 năm 2022, Nguyễn Thị H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 71B1-479.06 chở T đi trả xe cho người họ hàng tại xã Tân Hưng. Khi đến đoạn đường DT741B hướng đi Tân Hưng thuộc khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương thì ghé vào một sạp trái cây bên đường để mua trái cây. T phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53 để chìa khóa trên xe của ông Mai Ngọc H1 không có người trông coi. T đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53 và chạy đi. Lúc này, bà Trần Thị G và bà Sơn Thị C là 02 người chứng kiến vụ việc phát hiện bà Nguyễn Thị H2 là người đi chung với T nên giữ lại và yêu cầu bà H2 liên lạc để T trả xe. Khoảng 15 phút sau thì T chạy xe lại để gần khu vực sạp bán cá rồi bỏ đi, bà Hà được lực lượng khu phố mời về Công an thị trấn Lai Uyên làm việc. Sau khi biết bị phát hiện và nhận được điện thoại của bà Hà, T đã đến trình diện tại Công an thị trấn Lai Uyên.

Quá trình điều tra, Huỳnh Ngọc Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó vào ngày 10 tháng 11 năm 2022, T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 71B1-479.06 chở bà Nguyễn Thị H2 đến mua đồ dùng cá nhân tại tiệm tạp hóa trên đường D3 thuộc khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương trong khi đứng chờ bà H2 mua đồ thì T nhìn thấy xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 dựng ngoài đường không có ai trông coi nên T đã trộm cắp xe mô tô trên và để lại xe 71B1-479.06 lại. Bà H2 sau khi mua hàng xong không thấy T đâu nghĩ T có việc bỏ về trước nên điều khiển xe mô tô trên về nhà. Sau khi bị mất trộm thì chủ xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 là bà Cao Thị H đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn Lai Uyên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận sự việc phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án quá trình điều tra, truy tố không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo kết luận định giá số 61/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 11 năm 2022, kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 có giá trị là 7.000.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53 có giá trị là 7.000.000 đồng. Tổng giá trị của 02 xe mô tô bị cáo T trộm là 14.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709, qua xác minh là do bà Cao Thị H đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản là 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 cho bà Cao Thị H.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53, qua xác minh là do ông Mai Ngọc H2 đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2-047.53 cho ông Mai Ngọc H2.

+ Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 71B1-479.06 do bị cáo T sử dụng trong 02 vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bàu Bàng đã xác minh, làm rõ xe mô tô trên là của Nguyễn Anh T. Ông T cho bà H2 mượn xe sử dụng phục vụ công việc, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T. Ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản là 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 71B1-479.06 cho ông Nguyễn Anh T theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án quá trình điều tra, truy tố không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBB ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 18 (mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến H2nh xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về H2nh vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: vào các ngày 10 và 11 tháng 11 năm 2022, tại khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; bị cáo T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53 của ông Mai Ngọc H2 và 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 của bà Cao Thị H. Trị giá tài sản 02 xe mô tô bị cáo T chiếm đoạt là 14.000.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Vì tham lam, muốn hưởng thụ nhưng lại lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Xét về yếu tố lỗi, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 10 và 11 tháng 11 năm 2022 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 do bà Cao Thị H đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản là 01 xe mô tô Honda Wave biển số 36P5-6709 cho bà Cao Thị H, là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53, do ông Mai Ngọc H2 đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yammaha Sirius biển số 78H2- 047.53 cho ông Mai Ngọc H2, là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 71B1-479.06 do bị cáo T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh xe mô tô trên của ông T. Ông T cho bà H2 mượn xe sử dụng phục vụ công việc, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T. Do đó, ngày 27 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại tài sản cho ông T xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị H2 là người đi chung với bị cáo T nhưng bà H2 không biết việc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cũng không giúp sức cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H2 là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH24 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2022.

2. Về án phí: bị cáo Huỳnh Ngọc Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi H2nh án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng